

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 255/2025/HS-ST
Ngày: 29/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Tiến Dũng
- Bà Trịnh Thị Mỹ Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ: số A đường số F, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 190/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Quách Quốc A, sinh năm 2004; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: thôn H, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Văn H1 và bà Quách Thị Mộng C; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 07/12/2024 (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Sỹ Kim B, sinh năm 2004

Địa chỉ: số F đường T, khu phố F, phường H, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: số A N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/11/2024, tại Phòng trọ số A, địa chỉ số F đường T, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Bùi Quách Quốc A đang dọn đồ để đi về Đắk Lắk thì thấy anh Nguyễn Sỹ Kim B (là bạn cùng phòng trọ) đi vắng nên Quốc A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh B để bán lấy tiền. Quốc A đi đến tủ gỗ đầu giường của anh B, mở cánh cửa trái của tủ đồ thì thấy 01 máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, bộ nhớ 8 Gb của anh B đang để trên giỏ đồ nên Quốc A dùng tay lấy máy tính xách tay rồi cất giấu vào vali màu xanh dương rồi rời khỏi phòng trọ.

Sau khi rời khỏi phòng trọ, Quốc A đi xe ôm công nghệ đến Bến xe M ở quận B để bắt xe ô tô khách đi về tỉnh Đắk Lắk, Quốc A để đồ lên xe rồi cầm theo máy tính xách tay vừa chiếm đoạt, đi bộ tìm cửa hàng cầm đồ. Lúc 10 giờ 25 phút cùng ngày, Quốc A đi vào cửa hàng C1 địa chỉ số A N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp anh Hoàng Văn K (chủ cửa hàng), hai bên thỏa thuận cầm máy tính xách tay với giá 5.000.000 đồng. Anh K không biết máy tính xách tay trên do Quốc A trộm cắp mà có. Sau khi nhận được hóa đơn cầm đồ và tiền chuyển khoản, Quốc A đi lại Bến xe M và lên xe về quê tại tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 20/11/2024, anh B đến Công an phường H trình báo về việc mất máy tính xách tay. Qua rà soát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) tiến hành mời Bùi Quách Quốc A lên làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Bùi Quách Quốc A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên .

Kết luận định giá số 244-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 27/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T kết luận: 01 (một) máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, bộ nhớ 8 Gb, ổ cứng 256 Gb, màn hình 15,6 inch có giá trị là 15.800.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, ổ cứng 8 Gb;
- 01 (một) vali màu xanh da trời nhạt có chữ Kingsun;
- 02 (hai) bản hợp đồng cầm đồ số 3336 ngày 19/11/2024;
- 01 (một) USB chứa video ghi nhận lại hình ảnh vụ việc tại nơi xảy ra trộm cắp tài sản và nơi cầm cố tài sản;

- 01 sao kê ngân hàng M tên “B1”, số tài khoản 0793590558 từ ngày 18/11/2024 đến ngày 20/11/2024;

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Sỹ Kim B đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Hoàng Văn K đã giao nộp máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, ổ cứng 8 Gb, yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng.

[2] Bản cáo trạng số 201/CT-VKSTPTĐ ngày 26/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Quách Quốc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữa nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Bùi Quách Quốc A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Bùi Quách Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ

căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/11/2024, do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân, Bùi Quách Quốc A có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, bộ nhớ 8 Gb, ổ cứng 256 Gb, màn hình 15,6 inch của anh Nguyễn Sỹ Kim B, trị giá 15.800.000 (mười lăm triệu tám trăm ngàn) đồng, tại Phòng trọ số A, địa chỉ số F đường T, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi của bị cáo Bùi Quách Quốc A đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, bộ nhớ 8 Gb, ổ cứng 256 Gb, màn hình 15,6 inch. Ngày 22/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Sỹ Kim B (BL 49A);

- 01 (một) vali màu xanh da trời nhạt có chữ Kingsun, hiện không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 02 (hai) bản hợp đồng cầm đồ số 3336 ngày 19/11/2024; 01 (một) USB chứa video ghi nhận lại hình ảnh vụ việc tại nơi xảy ra trộm cắp tài sản và nơi cầm cố tài sản; 01 sao kê ngân hàng M tên “B1”, số tài khoản 0793590558 từ ngày 18/11/2024 đến ngày 20/11/2024, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Sỹ Kim B đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Anh Hoàng Văn K đã giao nộp lại máy tính xách tay màu xám hiệu Dell G15-5515, cấu hình AMD Ryzen 5 5600H, bộ nhớ 8 Gb, ổ cứng 256 Gb, màn hình 15,6 inch, yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Bùi Quách Quốc A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2024.

2. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Bùi Quách Quốc A trả cho anh Hoàng Văn K số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vali màu xanh da trời nhạt có chữ Kingsun;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25/254C ngày 28/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Quách Quốc A phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Bùi Quách Quốc A có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu